**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1. Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích). | **1** | **2** | **1** | **0** | **40%** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyện dân gian | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | **60%** |
| **Tổng** | | | ***2,5*** | ***2,5*** | ***3,5*** | ***1,5*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | **25%** | **35%** | **15%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **50%** | | **50%** | |

* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại, những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện cổ tích; chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện và ngôi kể.  **Thông hiểu:**  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ.  - Hiểu và nhận biết được chủ đề của văn bản.  - Hiểu được nghĩa của trạng ngữ.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học từ văn bản.  - Nhận xét, đánh giá được ý nghĩa, giá trị tư tưởng hoặc đặc sắc về nghệ thuật của văn bản. | 1 | 2 | 1 |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **2 TL** | **3 TL** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***25*** | ***35*** | ***15*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **50** | | **50** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TÂN MỸ**  ĐỀ CHÍNH THỨC | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 6**  *Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Lớp: ............. |  |

**I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**SỰ TÍCH HOA CÚC TRẮNG**

*Ngày xưa, có một gia đình nghèo gồm hai mẹ con sống nương tựa vào nhau, cuộc sống của họ bình yên trong một ngôi nhà nhỏ. Người mẹ hàng ngày tần tảo làm lụng nuôi con. Người con thì cũng hiếu thảo, biết vâng lời mẹ và chăm chỉ học hành. Một ngày kia, người mẹ bỗng lâm bệnh nặng, mặc dù người con rất thương mẹ, chạy chữa biết bao thầy lang giỏi trong vùng cũng không chữa khỏi cho mẹ. Em buồn lắm, ngày ngày đều cầu phúc cho mẹ. Thương mẹ, người con quyết tâm đi tìm thầy nơi khác về chữa bệnh. Người con đi mãi, qua bao nhiêu làng mạc, núi sông, ăn đói mặc rách vẫn không nản lòng.*

*Đến một hôm, khi đi ngang qua một ngôi chùa, em xin nhà sư trụ trì được vào thắp hương cầu phúc cho mẹ. Lời cầu xin của em khiến trời nghe cũng phải nhỏ lệ, đất nghe cũng cúi mình. Lời cầu xin đó đến tai Đức Phật từ bi, Người cảm thương tấm lòng hiếu thảo đó của em nên đã tự mình hóa thân thành một nhà sư. Nhà sư đi ngang qua chùa và tặng em một bông hoa trắng rồi nói:*

*- Bông hoa này là biểu tượng của sự sống, là bông hoa chứa đựng niềm hi vọng, là ước mơ của loài người, là thần dược để chữa bệnh cho mẹ con, con hãy mang nó về chăm sóc. Nhưng phải nhớ rằng, cứ mỗi năm sẽ có một cánh hoa rụng đi và bông hoa có bao nhiêu cánh thì mẹ con chỉ sống được bấy nhiêu năm. Nói rồi nhà sư biến mất.*

*Em nhận bông hoa, cảm tạ Đức Phật, lòng em rất đỗi vui mừng. Nhưng khi đếm những cánh hoa, lòng em bỗng buồn trở lại khi biết rằng bông hoa chỉ có năm cánh, nghĩa là mẹ em chỉ sống được thêm với em có năm năm nữa. Thương mẹ quá, em nghĩ ra một cách, em liền liều xé nhỏ những cánh hoa ra thành nhiều cánh nhỏ, nhiều đến khi không còn đếm được bông hoa có bao nhiêu cánh nữa. Nhờ đó mà mẹ em đã khỏi bệnh và sống rất lâu bên người con hiếu thảo của mình. Bông hoa trắng với vô số cánh nhỏ đó đã trở thành biểu tượng của sự sống, là ước mơ trường tồn, là sự hiếu thảo của người con đối với mẹ, là khát vọng chữa lành mọi bệnh tật cho mẹ của người con. Ngày nay, bông hoa đó được người đời gọi là hoa cúc trắng.*

(Phỏng theo *Truyện cổ tích Nhật Bản* - Sách *Ngựa Gióng*)

**Câu 1**. Truyện *Sự tích hoa cúc trắng* thuộc thể loại nào? Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy? (0.5 điểm)

**Câu 2.**  Theo nhà sư, bông hoa cúc trắng biểu tượng cho điều gì? Vì sao em bé lại xé nhỏ các cánh hoa? (1 điểm)

**Câu 3**. Tìm và nêu tác dụng của trạng ngữ trong câu sau: *“*Ngày xưa, có một gia đình nghèo gồm hai mẹ con sống nương tựa vào nhau, cuộc sống của họ bình yên trong một ngôi nhà nhỏ”. (1 điểm)

**Câu 4.** Qua câu chuyện, em thấy mình cần phải có trách nhiệm gì với cha mẹ? (1,5 điểm)

**II. VIẾT (6.0 điểm)**

Trong kho tàng văn học Việt Nam có rất nhiều câu truyện đã đem lại những điều bổ ích và thú vị. Qua đó, em hãy làm bài văn kể lại truyện truyền thuyết (đã học) bằng lời văn của mình.

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | Thể loại: truyện cổ tích  Ngôi kể: ngôi thứ 3 | 0,5  0,5 |
|  | **2** | Hoa cúc trắng biểu tượng cho sự sống và lòng hiếu thảo  Em bé xé nhỏ cánh hoa để mẹ sống lâu hơn mình. | 0,5  0,5 |
|  | **3** | Trạng ngữ: “Ngày xưa”  Tác dụng: trạng ngữ chỉ thời gian | 0,5  0,5 |
|  |  | - HS nêu được cụ thể bài học; ý nghĩa của bài học.  - Lí giải được lí do nêu bài học ấy.HS tự rút ra trách nhiệm về nhận thức và hành động của bản thân đối với cha mẹ. | 1.5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể lại một truyện truyền thuyết bằng lời văn của em.* | 0,5 |
|  | *c. Kể lại một truyện truyền thuyết bằng lời văn của em.*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể phù hợp.  - Giới thiệu được câu chuyện truyền thuyết định kể.  - Giới thiệu được nhân vật chính, các sự kiện chính trong truyền thuyết: bắt đầu - diễn biến - kết thúc.  - Ý nghĩa của truyện truyền thuyết. | 4,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |